

Số: **2316** /TCHQ-TXNK

Hà Nội, ngày **02** tháng **5** năm 2018

V/v vương mắc xuất nhập khẩu
tại chỗ

Kính gửi: Công ty Cổ phần Thành Thành Công – Biên Hòa.
(Xã Tân Hưng, huyện Tân Châu, Tây Ninh)

Tổng cục Hải quan nhận được công văn số 146/218/CV-TTC-BH ngày 22/3/2018 của Công ty CP Thành Thành Công – Biên Hòa về việc kiến nghị các chính sách pháp luật đối với ngành đường Việt Nam. Về vấn đề này, Tổng cục Hải quan có ý kiến như sau:

1. Về việc áp dụng thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt ATIGA

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 5 Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 107/2016/QH13 thì thuế suất ưu đãi đặc biệt áp dụng đối với hàng hóa nhập khẩu có xuất xứ từ nước, nhóm nước hoặc vùng lãnh thổ có thỏa thuận ưu đãi đặc biệt về thuế nhập khẩu trong quan hệ thương mại với Việt Nam; hàng hóa từ khu phi thuế quan nhập khẩu vào thị trường trong nước đáp ứng điều kiện xuất xứ từ nước, nhóm nước hoặc vùng lãnh thổ có thỏa thuận ưu đãi đặc biệt về thuế nhập khẩu trong quan hệ thương mại với Việt Nam;

Căn cứ Điều 4 Nghị định 129/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ (nay là Điều 4 Nghị định số 156/2017/NĐ-CP ngày 27/12/2017 của Chính phủ) thì hàng hóa nhập khẩu được áp dụng thuế suất ATIGA phải đáp ứng đủ các điều kiện: thuộc Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt; được nhập khẩu vào Việt Nam từ các nước là thành viên của Hiệp định Thương mại hàng hóa ASEAN, trong đó có Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (Hàng hóa từ khu phi thuế quan nhập khẩu vào thị trường trong nước); được vận chuyển trực tiếp từ nước xuất khẩu vào Việt Nam do Bộ Công Thương quy định; đáp ứng các quy định về xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định Thương mại Hàng hóa ASEAN, có Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) Mẫu D, theo quy định hiện hành của pháp luật;

Căn cứ Điều 35 Nghị định 08/2015/NĐ-CP ngày 21/01/2015 của Chính phủ thì hàng hóa xuất nhập khẩu tại chỗ bao gồm: hàng hóa đặt gia công tại Việt Nam và được tổ chức, cá nhân nước ngoài đặt gia công bán cho tổ chức, cá nhân tại Việt Nam; hàng hóa mua bán giữa doanh nghiệp nội địa với doanh nghiệp chế xuất, doanh nghiệp trong khu phi thuế quan; hàng hóa mua bán giữa doanh nghiệp Việt Nam với tổ chức, cá nhân nước ngoài không có hiện diện tại Việt Nam và được thương nhân nước ngoài chỉ định giao, nhận hàng hóa với doanh nghiệp khác tại Việt Nam;

Căn cứ Điều 15 Nghị định 31/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ thì cơ quan, tổ chức cấp giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa xem xét cấp giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa cho hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu từ doanh nghiệp chế xuất, khu chế xuất, khu phi thuế quan và các khu vực hải quan riêng

khác có quan hệ xuất khẩu, nhập khẩu với nội địa trong trường hợp đáp ứng quy tắc xuất xứ;

Căn cứ công văn số 3263/VPCP-KTTH ngày 10/4/2018 của Văn phòng Chính phủ về việc áp dụng thuế suất ưu đãi đặc biệt đối với hàng hóa xuất nhập khẩu tại chỗ; theo đó, từ ngày 01/9/2016 trở đi, Bộ Tài chính thực hiện theo đúng quy định tại Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 107/2016/QH13. Trường hợp phát sinh vướng mắc, Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với cơ quan liên quan nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

Theo các quy định nêu trên, thì hàng hóa nhập khẩu được áp dụng thuế suất ATIGA phải đáp ứng đủ các điều kiện: thuộc Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt; được nhập khẩu vào Việt Nam từ các nước là thành viên của Hiệp định Thương mại hàng hóa ASEAN, trong đó có Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (Hàng hóa từ khu phi thuế quan nhập khẩu vào thị trường trong nước); được vận chuyển trực tiếp từ nước xuất khẩu vào Việt Nam do Bộ Công Thương quy định; đáp ứng các quy định về xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định Thương mại Hàng hóa ASEAN, có Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) Mẫu D, theo quy định hiện hành của pháp luật. Trường hợp hàng hóa xuất nhập khẩu tại chỗ theo hợp đồng thương mại thuần túy, không phải nhập khẩu từ khu phi thuế quan vào thị trường trong nước, cũng không được cấp C/O theo quy định thì không được áp dụng thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt ATIGA.

Đề nghị Công ty Cổ phần Thành Thành Công – Biên Hòa nghiên cứu, thực hiện. Trường hợp còn vướng mắc liên hệ Bộ Công Thương để được hướng dẫn cụ thể.

2. Về việc hoàn thuế nhập khẩu

Căn cứ Điều 36 Nghị định số 134/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ, thì người nộp thuế đã nộp thuế nhập khẩu đối với hàng hóa nhập khẩu để sản xuất, kinh doanh nhưng đã đưa vào sản xuất hàng hóa xuất khẩu và đã xuất khẩu sản phẩm ra nước ngoài, hoặc xuất khẩu vào khu phi thuế quan, được hoàn thuế nhập khẩu đã nộp.

Theo quy định nêu trên, trường hợp Công ty đã nộp thuế nhập khẩu đối với hàng hóa nhập khẩu để sản xuất, kinh doanh nhưng đã đưa vào sản xuất hàng hóa xuất khẩu, được hoàn thuế nhập khẩu đã nộp nếu đã xuất khẩu sản phẩm ra nước ngoài hoặc xuất khẩu vào khu phi thuế quan. Cơ sở để xác định hàng hóa được hoàn thuế thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 36 Nghị định số 134/2016/NĐ-CP. Đề nghị Công ty Cổ phần Thành Thành Công – Biên Hòa nghiên cứu, thực hiện.

Tổng cục Hải quan có ý kiến đề Công ty Cổ phần Thành Thành Công – Biên Hòa được biết.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục GSQL (để p/h);
- Lưu: VT, TXNK (P.PL, P.CST) (4).

